

MẪU NHÃN VỈ XIN ĐĂNG KÝ

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu:.....27/-03-2018.....

FUDNOIN
Olanzapin 10mg

FUDNOIN
Olanzapin 10mg

FUDNOIN
Olanzapin 10mg

FUDNOIN
Olanzapin 10mg

FUDNOIN
Olanzapin 10mg

FUDNOIN
Olanzapin 10mg

DÔNG NAM

CTY CP SX-TM DP DÔNG NAM

FUDNOIN
Olanzapin 10mg

FUDNOIN
Olanzapin 10mg

FUDNOIN
Olanzapin 10mg

FUDNOIN
Olanzapin 10mg

Ghi chú: Số lô SX và HD sẽ dập nổi trên vỉ thuốc.

CTY CP SX - TM DP
ĐÔNG NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC

VÔ TẤN LỘC

MẪU NHÃN CHAI XIN ĐĂNG KÝ

EACH CAPLET CONTAINS:
Olanzapin.....10mg
Excipient q.s.....per caplet
Indication, Dosage, Instruction And Contra - indication:
See in the leaflet
Specification: In - house
Store in a dry place, below 30°C, protect from light.
Read Leaflet Carefully Before Use
Keep Out Of Reach Of Children

R_x Thuốc Bán Theo Đơn **GMP - WHO**

FUDNOIN
Olanzapin...10mg

MỖI VIÊN CHỨA:
Olanzapin.....10mg
Tá dược vừa đủ.....1 viên
Chỉ Định, Liều Dùng, Cách Dùng Và Chống Chỉ Định:
Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.
Tiêu Chuẩn: TCCS
Bảo Quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
Đọc Kỹ Hướng Dẫn Sử Dụng Trước Khi Dùng
Để Xa Tầm Tay Trẻ Em

Số Lũ SX:
Hạn Dùng:

DONG NAM

DONG NAM MANUFACTURING TRADING PHARMACEUTICAL CORP.

Chai 100 Viên nên dài bao phim

CÔNG TY CP SX - TM DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM
Lô 2A, Đường 1A - KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A,
Q. Bình Tân - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam

EACH CAPLET CONTAINS:
Olanzapin.....10mg
Excipient q.s.....per caplet
Indication, Dosage, Instruction And Contra - indication:
See in the leaflet
Specification: In - house
Store in a dry place, below 30°C, protect from light.
Read Leaflet Carefully Before Use
Keep Out Of Reach Of Children

R_x Thuốc Bán Theo Đơn **GMP - WHO**

FUDNOIN
Olanzapin...10mg

MỖI VIÊN CHỨA:
Olanzapin.....10mg
Tá dược vừa đủ.....1 viên
Chỉ Định, Liều Dùng, Cách Dùng Và Chống Chỉ Định:
Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.
Tiêu Chuẩn: TCCS
Bảo Quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
Đọc Kỹ Hướng Dẫn Sử Dụng Trước Khi Dùng
Để Xa Tầm Tay Trẻ Em

Số Lũ SX:
Hạn Dùng:

DONG NAM

DONG NAM MANUFACTURING TRADING PHARMACEUTICAL CORP.

Chai 200 Viên nên dài bao phim
Thuốc dùng cho bệnh viện

CÔNG TY CP SX - TM DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM
Lô 2A, Đường 1A - KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A,
Q. Bình Tân - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam

EACH CAPLET CONTAINS:
Olanzapin.....10mg
Excipient q.s.....per caplet
Indication, Dosage, Instruction And Contra - indication:
See in the leaflet
Specification: In - house
Store in a dry place, below 30°C, protect from light.
Read Leaflet Carefully Before Use
Keep Out Of Reach Of Children

R_x Thuốc Bán Theo Đơn **GMP - WHO**

FUDNOIN
Olanzapin...10mg

MỖI VIÊN CHỨA:
Olanzapin.....10mg
Tá dược vừa đủ.....1 viên
Chỉ Định, Liều Dùng, Cách Dùng Và Chống Chỉ Định:
Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.
Tiêu Chuẩn: TCCS
Bảo Quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
Đọc Kỹ Hướng Dẫn Sử Dụng Trước Khi Dùng
Để Xa Tầm Tay Trẻ Em

Số Lũ SX:
Hạn Dùng:

DONG NAM

DONG NAM MANUFACTURING TRADING PHARMACEUTICAL CORP.

Chai 500 Viên nên dài bao phim
Thuốc dùng cho bệnh viện

CÔNG TY CP SX - TM DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM
Lô 2A, Đường 1A - KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A,
Q. Bình Tân - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam

CTY CP SX - TM DP
ĐÔNG NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC



VÕ TẤN LỘC

MẪU HỘP XIN ĐĂNG KÝ

Front Panel:

- Top left: Rx Prescription Only
- Top right: WHO - GMP
- Center: **FUDNOIN**
Olanzapin...10mg
- Bottom left: Dong Nam logo
- Bottom right: 3 Blisters x 10 Film-coated caplets

Side Panel (Right):

- Vertical text: **FUDNOIN**
Olanzapin...10mg

Back Panel:

- Top left: Rx Thuốc Bán Theo Đơn
- Top right: GMP - WHO
- Center: **FUDNOIN**
Olanzapin...10mg
- Bottom left: Dong Nam logo
- Bottom right: 3 Vỉ x 10 Viên nén dài bao phim

Back Panel Text (Left Side):

MỖI VIÊN CHỨA:
Olanzapin.....10mg
Tá được vào đủ.....1 viên
Chỉ Định, Liều Dùng, Cách Dùng Và Chống Chỉ Định:
Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.
Tiêu Chuẩn: TCCS
Bảo Quản: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Back Panel Text (Right Side):

Đọc Kì Hướng Dẫn Sử Dụng Trước Khi Dùng
Bố Xa Tắm Tay Trẻ Em

CÔNG TY CP SX - TM DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM
Lô 2A, Đường 1A - KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A,
Q. Bình Tân - TP.Hồ Chí Minh - Việt Nam

Back Panel Text (Bottom Left):

EACH CAPLET CONTAINS:
Olanzapin.....10mg
Excipient q.s.....per caplet
Indication, Dosage, Instruction And Contra -indication:
See in the leaflet
Specification: In - house
Store in a dry place, below 30°C, protect from light.

Back Panel Text (Bottom Right):

Read Leaflet Carefully Before Use
Keep Out Of Reach Of Children

8 935085 529530

DONG NAM MANUFACTURING
TRADING PHARMACEUTICAL CORP.

Left Panel (Vertical Text):

SPK :
Ngày SX :
Hạn Dùng :

Số Lô SX :

CTY CP SX - TM DP

ĐÔNG NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC



VÕ TẤN LỘC

MẪU HỘP XIN ĐĂNG KÝ

Front Panel:

- Prescription Only (Rx symbol)
- WHO - GMP
- FUDNOIN**
- Olanzapin...10mg
- DONG NAM logo
- 5 Blisters x 10 Film-coated caplets

Side Panel:

- FUDNOIN
- Olanzapin...10mg

Back Panel:

- MỖI VIÊN CHỨA:**
 - Olanzapin.....10mg
 - Tá dược vừa đủ.....1 viên
- Chỉ Định, Liều Dùng, Cách Dùng Và Chống Chỉ Định:**
- Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.
- Tên Chuẩn:** TCDS
- Bảo Quản:** Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
- Đọc Kỹ Hướng Dẫn Sử Dụng Trước Khi Dùng Để Xa Tầm Tay Trẻ Em**
- CÔNG TY CP SX - TM DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM**
- Lô 2A, Đường 1A - KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A, Q. Bình Tân - TP.Hồ Chí Minh - Việt Nam**
- Each Caplet Contains:**
 - Olanzapin.....10mg
 - Excipient q.s.....per caplet
- Indication, Dosage, Instruction And Contra-indication:**
- See in the leaflet
- Specification:** In-house
- Store in a dry place, below 30°C, protect from light.**
- Read Leaflet Carefully Before Use**
- Keep Out Of Reach Of Children**
- Barcode: 8 935085 529530
- DONG NAM MANUFACTURING TRADING PHARMACEUTICAL CORP.**

Vertical Text on the Left:

- SPK :
- Ngày SX :
- Hạn Dùng :
- Số Lô SX :

CTY CP SX - TM DP
ĐÔNG NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC



VÔ TẤN LỘC

MẪU HỘP XIN ĐĂNG KÝ

 FUDNOIN Olanzapin...10mg	R_x Thuốc Bán Theo Đơn GMP - WHO FUDNOIN Olanzapin...10mg	R_x Prescription Only WHO - GMP FUDNOIN Olanzapin...10mg
FUDNOIN EACH CAPLET CONTAINS: Olanzapin.....10mg Excipient q.s.....per caplet Indication, Dosage, Instruction And Contra-indications: See in the leaflet Specification: In-house Store in a dry place, below 30°C, protect from light. Read Leaflet Carefully Before Use Keep Out Of Reach Of Children  8 493308315233 01	FUDNOIN MỖI VIÊN CHỨA: Olanzapin.....10mg Tà được vừa đủ.....1 viên Chỉ Định, Liều Dùng, Cách Dùng Và Chống Chỉ Định: Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng. Tiêu Chuẩn: TCS Bảo Quản: Nơi khô, nhất độ dưới 30°C, tránh ánh sáng. Đọc Kỹ Hướng Dẫn Sử Dụng Trước Khi Dùng Để Xa Tầm Tay Trẻ Em SER: _____ Ngày SX: _____ Hạn Dùng: _____	10 Bilisters x 10 Film-coated caplets  FUDNOIN Olanzapin...10mg
DONG NAM MANUFACTURING TRADING PHARMACEUTICAL CORP. 10 Viên x 10 Viên nén dài bao phim CTY CP SX - TM DP DONG NAM TỔNG GIÁM ĐỐC <i>u</i>  Q.BÌNH TÂN TP.HỒ ĐÔNG NAM DUỐC PHẨM SẢN XUẤT - THUỐC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN S.G.K.K.Đ: 030302476229-C.T.C.P		

FUDNOIN

Viên nén dài bao phim

25925 b1

Công thức : Mỗi viên chứa

Olanzapin10 mg

Tá dược : Lactose, Microcrystalline cellulose 102, Polyvinyl pyrrolidon K30, Talc, Primellose, Colloidal silicone dioxyd 200, Magnesi stearat, Hydroxypropyl methylcellulose 615, Polyethylene glycol (PEG) 6000, Titan dioxyd, Màu (Quinolin yellow lake, Quinolin yellow).

Trình bày :

Ví 10 viên, hộp 3 vỉ, hộp 5 vỉ, hộp 10 vỉ.

Chai 100 viên, Chai 200 viên, Chai 500 viên.

Được lực học:

Olanzapin là một thuốc chống loạn tâm thần. Nó có ái lực với các thụ thể Dopamin (D_1 , D_2 và D_4), Histamin (H_1), Serotonin ($5-HT_2$), Muscarinic (M_1) và Adrenergic (α_1).

Cơ chế tác động của Olanzapin, cũng như các thuốc chống loạn tâm thần khác hiện vẫn chưa được rõ. Tuy nhiên, có giả thiết cho rằng tác dụng chống loạn tâm thần của thuốc là thông qua sự kết hợp tác dụng đối kháng Dopamin và Serotonin typ 2 ($5-HT_2$).

Tác dụng đối kháng tại các receptor khác ngoài Dopamin và $5-HT_2$ với ái lực receptor tương tự có thể giải thích một số tác dụng điều trị khác và các tác dụng bất lợi của Olanzapin. Tác dụng đối kháng của Olanzapin lên các receptor muscarinic có thể giải thích tác dụng kháng cholinergic của nó. Tác dụng đối kháng của Olanzapin lên các receptor histamin có thể giải thích tác dụng gây ngủ gà của thuốc này. Tác dụng đối kháng của Olanzapin lên các receptor adrenergic có thể giải thích hiện tượng hạ huyết áp thể đứng với thuốc này.

Tỷ lệ thấp các tác dụng ngoại tháp liên quan với điều trị bằng Olanzapin chỉ ra rằng thuốc này mạnh hơn đối với hệ mesolimbic hơn là với hệ tân thể vân (neostriatal) của hệ dopaminergic

Được động học:

Olanzapin được hấp thu nhanh chóng từ đường dạ dày – ruột và thức ăn không ảnh hưởng đến tốc độ và mức độ hấp thu. Nó bị chuyển hóa bước đầu qua gan mạnh với khoảng 40% liều dùng bị chuyển hóa trước khi đi vào hệ tuần hoàn máu. Hàm lượng cực đại trong huyết tương đạt được từ 5 – 8 giờ sau khi uống. Khoảng 93% Olanzapin gắn kết với protein huyết tương. Nó bị chuyển hóa mạnh mẽ ở gan. Khoảng 57% liều dùng bị đào thải trong nước tiểu, chủ yếu là dưới dạng chất chuyển hóa và khoảng 30% trong phân. Thời gian bán hủy trong huyết tương thay đổi từ 30 đến 38 giờ

Chỉ định :

Olanzapin được chỉ định để điều trị các biểu hiện rối loạn tâm thần

Chống chỉ định :

Người bệnh mẫn cảm với Olanzapin.

Người bệnh có nguy cơ bị glaucom góc hẹp.

Liều lượng và cách dùng :

Olanzapin được dùng một lần mỗi ngày không cần để ý bữa ăn, nói chung thường bắt đầu với liều 5 – 10 mg để đạt liều dự kiến là 10 mg/ngày trong vài ngày. Nếu cần phải điều chỉnh liều thêm nữa, thường phải cách khoảng ít nhất 1 tuần, và mức tăng/giảm liều là 5 mg.

Liều 15 mg/ngày hay cao hơn chỉ được dùng khi đã có đánh giá lâm sàng thích hợp.

Chuyển hóa thuốc có thể chậm hơn ở phụ nữ, người cao tuổi và các bệnh nhân không hút thuốc; nếu có hơn một trong các nhân tố đó thì phải dùng liều ban đầu thấp hơn và tăng liều từ từ hơn. Liều dùng ban đầu 5 mg là cần thiết đối với các bệnh nhân bị suy thận; đối với các bệnh nhân bị thiếu năng gan mức độ vừa, liều dùng ban đầu phải là 5 mg và cần phải thận trọng khi tăng liều.

Tác dụng không mong muốn :

Các tác dụng bất lợi thường xảy ra nhất với Olanzapin là ngủ gà và tăng cân.

Olanzapin có liên quan với tỷ lệ nhỏ các triệu chứng ngoại tháp bao gồm cả loạn vận động muộn.

Chứng tăng prolactin máu có thể xảy ra nhưng thường không có triệu chứng.

Các tác dụng bất lợi khác bao gồm tăng ngon miệng, phù ngoại vi, hạ huyết áp thể đứng và hiếm khi có tăng nồng độ creatinin kinase.

Đã thấy có tăng đáng kể ALT (SGPT) về lâm sàng ở các bệnh nhân dùng Olanzapin

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải trong sử dụng thuốc

Thận trọng khi dùng :

Cảnh báo :

Hội chứng bệnh thần kinh ác tính (NMS) là một phức hợp các triệu chứng có thể gây tử vong đã được báo cáo có liên quan với việc dùng các thuốc chống loạn tâm thần. Biểu hiện lâm sàng của hội chứng bệnh thần kinh ác tính là sốt rất cao, cứng cơ, thay đổi trạng thái tinh thần và biểu hiện bất ổn hệ thần kinh tự động (mạch hay huyết áp không bình thường, mạch nhanh, đổ mồ hôi và loạn nhịp tim). Các triệu chứng bổ sung có thể bao gồm tăng creatinin phosphokinase, myoglobin niệu (globin cơ niệu kích phát), suy thận cấp.

Đối với các bệnh nhân cần điều trị bằng thuốc chống loạn tâm thần sau khi bệnh thần kinh ác tính (NMS) đã phục hồi, phải xem xét kỹ khả năng dùng lại thuốc. Phải theo dõi bệnh nhân cẩn thận do đã có báo cáo về bệnh thần kinh ác tính tái phát.

Loạn vận động muộn : Hội chứng loạn các vận động không tự ý mà không phục hồi được có thể gặp ở các bệnh nhân điều trị bằng các thuốc chống loạn tâm thần. Nguy cơ xuất hiện hội chứng loạn vận động muộn và các chứng tương tự như thể không phục hồi được tăng lên theo thời gian điều trị và tăng tổng liều tích lũy thuốc chống loạn tâm thần. Nếu thấy dấu hiệu và triệu chứng loạn vận động muộn xuất hiện ở bệnh nhân điều trị bằng Olanzapin thì phải xem xét dùng thuốc ngay. Tuy nhiên, một số bệnh nhân vẫn cần phải điều trị bằng Olanzapin mặc dù bị hội chứng này.

Thận trọng :

Olanzapin có thể gây ra hạ huyết áp thể đứng đi kèm với hoa mắt, nhịp tim nhanh, và ngất ở một số bệnh nhân. Nguy cơ bị hạ huyết áp thể đứng và ngất có thể giảm thiểu bằng cách bắt đầu bằng liều 5mg mỗi ngày.

Phải cẩn thận đặc biệt khi dùng Olanzapin cho các bệnh nhân có các bệnh tim mạch (tiền sử nhồi máu cơ tim hay thiếu máu cục bộ cơ tim, suy tim hay các bất thường về dẫn truyền), các bệnh về não tủy và các điều kiện có thể làm bệnh nhân bị hạ huyết áp (mất nước, giảm thể tích máu, và điều trị bằng các thuốc chống tăng huyết áp).

Phải rất cẩn thận khi dùng Olanzapin cho các bệnh nhân có tiền sử động kinh, hay có nguy cơ bị động kinh.

Trong các nghiên cứu kiểm chứng với giả dược, đã thấy sự tăng đáng kể ALT (SGPT) trên lâm sàng ở các bệnh nhân dùng Olanzapin so với các bệnh nhân dùng giả dược. Phải cẩn thận khi dùng Olanzapin cho các bệnh nhân có dấu hiệu hay triệu chứng suy gan, ở các bệnh nhân có các tình trạng trước đó liên quan đến hạn chế chức năng gan và các bệnh nhân đang được điều trị bằng các thuốc có thể gây ngộ độc gan. Khuyến kiểm tra thường xuyên transaminase cho các bệnh nhân bị các bệnh gan nặng.

Sự mất khả năng của cơ thể để làm giảm thân nhiệt có liên quan tới các thuốc chống loạn tâm thần. Khuyến nên chăm sóc cẩn thận khi chỉ định Olanzapin cho các bệnh nhân đang trong điều kiện có thể làm tăng thân nhiệt ví dụ đang vận động tích cực, đang rất nóng bức, đang dùng thuốc kháng cholinergic hay bị mất nước.

Phải dùng thận trọng Olanzapin cho các bệnh nhân có nguy cơ bị viêm phổi.

Phải dùng thận trọng Olanzapin cho các bệnh nhân bị phì đại tuyến tiền liệt đáng kể, glaucom góc hẹp hay tiền sử liệt ruột.

Các bệnh nhân bị suy nhược dễ bị các tác dụng bất lợi của Olanzapin, cũng như là bệnh nhân cao tuổi, đặc biệt là những người bị mắc chứng tâm thần phân liệt.

Phải thường xuyên kiểm tra mắt cho các bệnh nhân điều trị kéo dài bằng Olanzapin và tránh cho họ tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng.

Phải cẩn thận khi dùng Olanzapin cho các bệnh nhân bị nhiễm khuẩn cấp hay chứng giảm bạch cầu. Khuyến nên đếm tế bào máu nếu thấy bệnh nhân bị nhiễm khuẩn không rõ nguyên nhân

Tương tác thuốc :

Lưu ý đến tác dụng chính lên hệ thần kinh trung ương của Olanzapin, phải cẩn thận khi dùng Olanzapin cùng với các thuốc tác dụng lên hệ thần kinh trung ương và rượu.

Do thuốc có thể gây hạ huyết áp nên Olanzapin có thể tăng tác dụng của một số thuốc chống cao huyết áp.

Olanzapin có thể đối kháng các tác dụng của levodopa và các thuốc chủ vận Dopamin.

Sự chuyển hóa Olanzapin một phần thông qua cytochrome P450 isozyme CYP1A2. Dùng Olanzapin cùng với các thuốc ức chế hay hoạt hóa isozyme này có thể ảnh hưởng đến hàm lượng Olanzapin trong huyết tương (ví dụ carbamazepin).

Các liều đơn cimetidin (800mg) hay thuốc kháng acid chứa nhôm và magnesi không ảnh hưởng đến sinh khả dụng của Olanzapin đường uống.

Các liều đơn Olanzapin không ảnh hưởng đến dược động học của imipramin hay chất chuyển hóa hoạt tính của nó là desipramin và warfarin.

Dùng đa liều Olanzapin không ảnh hưởng đến dược động học của diazepam và chất chuyển hóa có hoạt tính của nó là N-desmethyldiazepam; lithium hay ethanol.

Dùng đa liều Olanzapin không ảnh hưởng đến dược động học của theophyllin hay các chất chuyển hóa có hoạt tính của nó.

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc :

Tác dụng gây ngủ của Olanzapin biểu hiện rõ rệt nhất trong vài ngày đầu dùng thuốc; các bệnh nhân nên tránh lái xe hay điều khiển máy móc

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú :

Phụ nữ có thai : Hiện chưa có các nghiên cứu được kiểm soát tốt và đầy đủ về dùng Olanzapin cho các phụ nữ mang thai. Chỉ được dùng Olanzapin cho phụ nữ mang thai khi lợi ích lớn hơn nguy cơ tiềm tàng cho bào thai.

Phụ nữ cho con bú : Olanzapin đi vào sữa mẹ nên phụ nữ đang dùng Olanzapin không được cho con bú

Sử dụng quá liều :

Triệu chứng: Quá liều gây tử vong ở bệnh nhân thường được quan sát với mức liều trên 200mg. Các triệu chứng thường xuất hiện trong vòng 1 – 2 giờ, tác dụng đạt tối đa trong vòng 4 – 6 giờ sau khi dùng thuốc: Kích động, nhịp tim nhanh, kháng cholinergic, đồng tử giãn, các triệu chứng ngoại tháp, co cứng cơ, tăng tiết nước bọt. Suy giảm ý thức từ mức độ an thần đến hôn mê đã được ghi nhận. Đôi khi có xuất hiện ngừng tim và hô hấp, loạn nhịp nhanh (nhịp nhanh trên thất), hội chứng an thần kinh ác tính, ức chế hô hấp, động kinh, tăng huyết áp hoặc hạ huyết áp (bao gồm cả hạ huyết áp thể đứng).

Xử trí: Chủ yếu là điều trị triệu chứng, chăm sóc hỗ trợ, duy trì đường truyền tĩnh mạch kèm theo dõi chặt chẽ chức năng tim mạch và các dấu hiệu sinh tồn. Rửa dạ dày cùng với uống than hoạt tính kèm theo sorbitol để loại bỏ và ngăn cản hấp thu phần thuốc còn lưu lại trong đường tiêu hóa. Duy trì thông khí hỗ trợ và liệu pháp oxygen. Điều trị hạ huyết áp và suy tuần hoàn bằng các dung dịch truyền tĩnh mạch và các thuốc vận mạch (noradrenalin, phenylephrin) nhưng tránh dùng dopamin và adrenalin. Kiểm soát loạn nhịp bằng các biện pháp điều trị thích hợp. Kéo dài khoảng QRS trên điện tâm đồ có thể được điều chỉnh bằng truyền dung dịch bicarbonat. Hội chứng ngoại tháp cấp có thể được điều trị bằng các thuốc kháng cholinergic (như diphenhydramin, atropin). Có thể sử dụng physostigmin hoặc benzodiazepin nếu có biểu hiện kích động nặng và lú lẫn ở bệnh nhân ngộ độc kháng cholinergic nặng kèm theo phức hợp QRS ngắn lại trên điện tâm đồ. Chưa có thuốc giải độc đặc hiệu. Lọc máu và thẩm phân phúc mạc có vai trò rất hạn chế trong điều trị ngộ độc cấp olanzapin.

Bảo quản : Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Thuốc sản xuất theo TCCS

Hạn dùng : 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của thầy thuốc

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ**

CÔNG TY CỔ PHẦN SX - TM DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM

Lô 2A, Đường 1A - KCN Tân Tạo, P.Tân Tạo A, Q. Bình Tân - TP.HCM.

ĐT: (08) 3754.1748, (08) 3754.1749; FAX: (08) 3754.1750.

CTY CP SX - TM DƯỢC PHẨM ĐÔNG NAM

Tổng Giám đốc



**TUỔI CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG**
Nguyễn Thị Thu Thủy

VÔ TÂN LỘC